

# HỒN THƠ UYÊN MẶC ĐẶNG TẤN TỚI

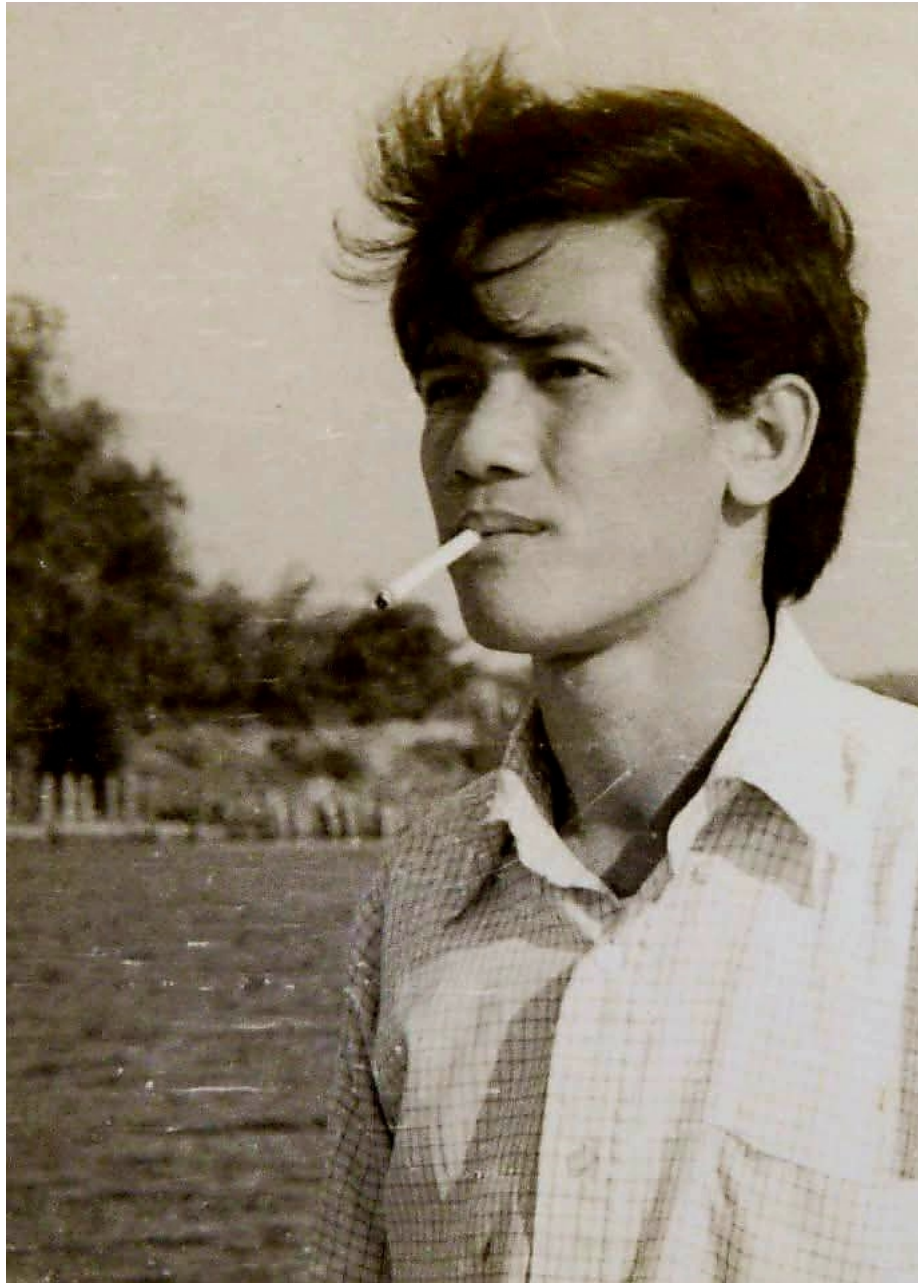
## 1. An Nhơn Vòn Trăng Nước Trường Thi

Đặng Tấn Tới là thi sỹ của đất trời. Anh từ vũ trụ, càn khôn đến đây để rong chơi, Chơi Trong Buổi Hội Mây Màu Thanh Thiên, như một bài thơ mà anh đã viết cách đây hơn nửa thế kỷ. Với anh, thi ca là *Hơi Thở*:

*“Một hơi vừa đi mát  
Cho ta hơi mới đây  
Chan hòa hương màu đất  
Vui trời chơi gió bay”*

Gió bay mây nổi, hòa chan cùng vạn hữu, phiêu hốt một hồn thơ vừa cao rộng vừa sâu thẳm, trầm lắng, thung dung với nụ cười hiền, thiên lương như sông nước Trường Thi mà thuở nhỏ, anh thường hay chạy ra bờ lội, rón đùa chơi với sóng thơ và hoa nắng...

Trăng gió An Nhơn, vòn mộng quê nhà Bình Định lung linh đã sinh ra thi sỹ ngày 24 tháng 2 năm 1943. Hoa đồng cỏ nội, bờ tre, vườn chuối, hàng cau, cánh đồng, bên sông quê, trăng sương, gió núi, biển ngàn là dưỡng chất thiên nhiên một thời tuổi trẻ, thanh xuân, rục ngời cả trời thơ đất mộng bông bênh...



Rồi lớn lên giữa không khí Đường thi Quách Tấn, Đông Hồ, Yên Lan, Vũ Hoàng Chương và lãng mạn đầy sáng tạo Bùi Giáng, Hàn Mặc Tử, Huy Cận, Xuân Diệu, Đinh Hùng, Bích Khê, Chế Lan Viên....Hít thở bầu không khí văn chương dị thường, chứa chan tình cảm đó, cho nên khi vừa mới 15, 16 tuổi, câu hỏi bất ngờ đầu tiên của anh là Thơ là gì? Thi ca là cái chi? Một câu hỏi như một công án Thiền mà bình sinh trong cuộc sống, anh luôn trăn trở, thắc mắc thành một mối đại nghi suốt ngày đêm không ngừng nghi. Thi ca là gì? Ngay cả Bùi Giáng cũng không trả lời được:

*“Con chim thì ta biết nó bay  
Con cá thì ta biết nó lội  
Thằng thi sỹ thì ta biết nó làm thơ  
Nhưng thơ là gì?  
Thì đó là điều  
Ta không biết!”*

## 2. Thi Ca Là Gì?

*“Thi ca trời đất là da  
Thịt xương máu tủy thơ là trăng sao  
Núi xanh sông trắng lộn nhào  
Những khi gió thoảng mưa rào chợt ghi”*

Thi sỹ tự hỏi, tự đáp như thế, rồi cao hứng, bùng cháy lên ngọn lửa đam mê đầy quyến rũ, liền vội ghi lại hàng trăm bài thơ đầu tiên, còn nằm trong bản thảo (1961) Dào dạt trong trạng thái phiêu diêu, tiêu sái, xuất thần ấy, kéo dài đến mấy chục năm trời vừa điêu linh, thống khổ, vừa thăng hoa tuyệt hảo, khiến anh đã miên man sáng tạo thành 7 thi phẩm tâm đắc nữa: *Mưa Mắt Tình* (1968) *Tâm Thu Kinh* (1970) *Tuyệt Huyết Ca* (1972) *Thi Thiên* (1973) *Trúc Biếc* (1974) *Lửa Và Hoa Bên Bờ Năm Tháng Hai Ngàn* (bản thảo 2000) *Thơ Tình Và Tình Thơ* (bản thảo, 2002). Chẳng khác chi Bùi Giáng, Hàn Mặc Tử, anh cũng say thơ, mê thơ, điên thơ đến nỗi thành *Vấn Nạn Thi Ca*:

*“Đã lòng mây trắng trời xanh  
Sao còn đội ngược đôn quanh hồi người  
Trăm năm một cuộc đi đời  
Là khi lá thốt hoa cười nghe ra”*



### 3. Thi Sĩ Là Chi?

Nghe được hoa lá, cỏ cây, mây gió, trăng sao, đất đá nói cười là anh đã tự nhiên như nhiên trở thành một thi sỹ rồi. Nhưng Thi sỹ là chi? Hàn Mặc Tử nói:

*“Thi sỹ rơi xuống cõi đời bơ vơ, bỡ ngỡ và lạ lùng. Không có lấy một người hiểu mình...Tôi đã sống mãnh liệt và đầy đủ. Sống bằng tim, bằng phổi, bằng máu, bằng lệ, bằng hồn. Tôi đã phát triển hết cả cảm giác của tình yêu. Tôi đã vui buồn, sướng khổ, giận hờn đến gần đứt sự sống.”*

Còn Đặng Tấn Tới thì khơi voi cho biết *Thi Sỹ* là:

*“Những hồn thi sỹ đâu đây  
Bao la vô trú bên mây gió ngàn  
Sử sâu đôi thế kỷ tan  
Tâm thanh lặng nở lan tràn thơ ca  
Chim bay lấp lánh dương hòa  
Những lòng thi sỹ chưa ca nửa lời”*

Chúng ta hãy lắng nghe Đặng Tấn Tới nói về *Thơ*:

*“Thơ đi qua những Hội Mùa cùng ánh sáng lừng vang bước đất.*

*Thơ còn nói lên Hình của Bóng, Tình của Mơ, Mộng của Chân. Thơ chẳng ngừng soi tỏ Khôì-Tình-Chung-Muôn-Thuở, thường khi đi trước vang sóng của Không-Thời, nâng cao vũ trụ vào thanh khí, truyền hơi nồng ấm đến tận nhân sinh.*

*Bao năm rồi, bấy nhiêu tinh tú sáng soi những trời thơ mới lạ, kỳ diệu thay  
Sức-Chứa-Không-Gì-Cả!*

*Trời Thơ là gì? Đất Mộng ra sao? Chân Thơ Mộng vẫn còn đi khắp? Chính nét Đẹp Thật bao dung hơn nữa Vô Cùng.*

*Thơ buồn hay thơ vui giữa khoảnh khắc đất trời mà kẻ nhớ Hạt-Bụi-Đường-Đi còn thơ thần bước.*

*Giấy mực ơi! Lá cỏ xa trời  
Một hôm nào ta hết thở chơi  
Mùa thu thơ tràn theo gió nhớ  
Lang thang qua mặt đất không lời”*

#### 4. Mưa Mắt Tình - Con Mưa Diệu Ảo Qua Vườn Chiêm Bao

*“Một hôm nào ta hết thở chơi.”* Ý thức rằng mình đang lưu trú gần bên cái chết, kề cận với cái chết nên dốc hết sức bình sinh để sống từng giây phút và sáng tác giữa mưa nắng, gió bụi trần gian...

Lang thang giữa *“Mùa thu thơ tràn theo gió nhớ”* nhà thơ vô tình làm rơi xuống giữa hư vô, sa mạc cuộc đời cơn *Mưa Mắt Tình*:

*“Tôi cũng biết trời bây giờ đỏ lắm  
Cây đón đường hỏi tôi  
Em lạ bởi tôi không cười nói  
Trời ơi! Lẽ nào em thương tôi!*

*Con mưa đó tôi có rồi  
Mà ngày trước em thường bảo buồn không xiết kể  
Cây bờ sông hàng mé nước  
Nhót hồn tôi giữa những thân xiềng  
Tôi nằm gặm cát sờ cây khóc  
Thì ra cây là mây đậu nhánh tay*

*Nước xô hồn hoa lau dậy  
Làm tình với tôi*

*Chiều mát rồi  
Trên đồi  
Mưa đồi tôi hay đồi em  
Mặt trời tối”*

Mặt trời sẫm tối, hoàng hôn xuống rồi, không còn phân biệt mưa đồi em hay mưa đồi tôi mà chỉ biết rằng mình đang chìm trong cơn phiêu hốt giữa *Mưa Ngọn Chiêm Bao*:

*“Hát một khúc thu mưa, nhỏ lệ giọt buồn một mình. Trời tháng 4 hay mùa tháng 7, nhạc mưa hay máu nắng chết cuối mắt nâu?*

*Tóc em bay tạt điệu tiêu sâu, lưng cỏ hoang xiêu bước lạnh. Rụng một ngôi sao môi đau vết sáng, giọt nến hồng đêm tôi ngủ trên tay, chờ em hiện về mà cơn gió nào tạt mưa chiêm bao?*

*Tôi hát một đoạn nhạc rồi, thả điệu thuốc sau cùng, chờ em bên đường lá ướt...”*

Chờ em hay chờ nàng thơ đến, bên đường lá ướt đầy những cơn mưa dầm dẫm lệt, dầm dìa nổi cô đơn, hiu hắt, lặng thắm cả 39 bài thơ tự do trong thi tập *Mưa Mất Tình*. Thuở đó (1968) thi sỹ mới 25 tuổi đời nên chơi với những bước đi còn chênh vênh giữa đôi bờ mộng thực...

## 5. Mộng Thực Lướt Rung Trên Cung Cầm Tâm Thu Kinh

Thực mộng bông phiêu giữa muôn chiều du lãng trong thế giới mênh mang của thi ca sâu lắng Đặng Tấn Tới. Mới lạ chất thơ lẫn chất nhạc cùng hòa khúc cung cầm *Tâm Thu Kinh*:

*“Thu dầm âm nguyệt*

*Thu tâm băng tuyết  
Ta thỏ huyết trắng  
Ngập thu tang trắng”*



ĐẶNG TẤN TÔI

THI  
THIÊN

Đó là *Thu Tâm*, bài thơ mở đầu thi tập *Tâm Thu Kinh*. Rồi trải dài qua 60 nốt nhạc vang âm đến nốt cuối cùng là *Gánh Thu Phong*:

*“Quái rộng thu phong  
Lên ngàn cô vọng  
Ngã trong ngô đồng  
Lạnh dòn thu không”*

Bước đi của thi ca đã đến chỗ *“Mờ mờ nhân ảnh như người đi đêm”* rồi. Đến chỗ này thì chúng ta cũng mù mù, chấp chờn theo cho vui, chứ không cần phải rõ ràng chi cho lắm. Hãy cùng lắng nghe tiếng vọng tuyệt mù *Tình Không*:

*“Thu ơi! Đùng trôi điệu đàn  
Cung tiên thiêu cũ trắng vàng bên sông  
Loạn màu ó máu ô bông  
Lá ngô đồng lấp tình không thu nào”*

*Tình Không* là vậy đó, còn *Kinh Không* là đây:

*“Thu vân  
Bất tận  
Thu phân  
Tử tận  
Tận Vô”*

Giữa Bất tận...Tận vô...bỗng hoá nhiên, thi nhân bừng *Chứng Ngộ*:

*“Nhìn suốt vừng trăng*

*Quên mất vầng trăng  
Đi đến vầng trăng  
Không thấy vầng trăng  
Tịnh tưởng ánh trăng  
Màu trắng không còn”*

Không còn màu trắng, chỉ còn *Thu Máu Hồng*:

*“Ôi biết bao giờ em đến đây  
Mùa thu gầy guộc với hai tay  
Ôm không hết đất trời vô vọng  
Lòng chết trần ai gãy thán ngày*

*Thôi nhé! Là thu lê tóc cũ  
Là thôi men rượu bốc trắng mù  
Cũng thôi từ lúc lòng lay nhẹ  
Hương phấn thu vàng ngang liễu thu*

*Mai tôi về người có theo không?  
Bụi mê tang chế bước phiêu bồng  
Tôi còn thờ mộng vào thu máu  
Hồn của ngàn thu hiu hắt bông”*

*Tâm Thu Kinh* gồm 61 bài thơ chập chùng ẩn ngữ như thế. Đọc thơ là để cảm chứ không cần phải hiểu, như tác giả đã nói:

*“Hầu hết thơ trong Tâm Thu Kinh là những Sầu Kinh Ca vọng về Em Ma quá mộng và là máu của thiên thu về tụ đôn nhật nguyệt, vỡ hàn huyết tuyệt mùa, lùa điệu linh chìm cõi cho tan nát tang hồn, vùi chôn thể phách. Tất cả chúc hoài xuống một bi thu phù mộng bông máu mê đường, trải qua vô*

*lượng thu huyết lũ. Từ đó xương máu rung lên lời kinh tàng tịch, ngút ngàn sâu thẳm tâm thu.”*

## 6. Tuyệt Huyết Ca Hòa Âm Thâm Hồn Vạn Đại

*Tiêu Dao Du* là khúc hát tự do, tự tại của Trang Tử, *Thảo Am Ca* là bài ca đã về đã tới vườn tâm thanh tịnh, an yên của Thạch Đầu Hy Thiên hay *Phóng Cuồng Ca* là khúc hát tiêu sái, thoát tục của Tuệ Trung Thượng Sĩ và đặc biệt *Tuyệt Huyết Ca* của Đặng Tấn Tới cũng hát vang lên tiếng lòng thiên cổ, hòa âm theo các bậc tiền nhân trên thể điệu bi hùng cùng tuyệt:

*“Lòng ơi! Mở từng trang tuyệt huyết  
Đưa nhau về bến nguyệt vườn sương  
Mang mang cát bụi lên đường  
Những xương máu cũ phai hường là đâu?  
Trăng cổ độ ố màu tang hải  
Trải thu phần quan tái vại bông  
Nao nao gió giục sang hồng  
Rụng bao nhiêu cánh giữa lòng nhân sinh  
Nay buổi hội trời xanh sắc lá  
Ta cũng sâu mở quá độ chơi  
Ghé trong mây trắng môi cười  
Một xe cát bụi xô người ra đi”*

Xô người ra đi về đâu trong cõi đời mang mang mờ mịt, để cho Ôn Như Hầu sầu ca bi thiết về phận hồng nhan, thực nữ phải rơi vào hoàn cảnh éo le, ngâm ngùi đến não nùng trong *Cung Oán Ngâm Khúc*.

Rung cảm theo Ôn Như Hầu, hồn thơ Đặng Tấn Tới cũng chuyển sang tiết điệu se lòng song thất lục bát, nhưng *Tuyệt Huyết Ca* tuy cũng sâu khúc

nhưng thặng hoa lên cung bậc tâm kỳ, mỹ cảm, hàm dung khổ đau và hạnh phúc, giọt lệ và nụ cười lấp lánh, long lanh hơn:

*“Em phai máu điều Lan Lý Huệ  
Lạc mê đồ gót xé phân ma  
Sương phồn nội phấn nhìn ra  
Ngàn xanh xa ngút bóng tà nhân gian  
Ta dừng lại bên đàn Lưu Huyết  
Rót linh hồn xuống huyết trắng khơi  
Hãy ra chơi Cõi Ngoài Trời  
Những anh hồn cũ bên đời lưu linh  
Nghìn thu trước ai tình xanh mắt  
Nghìn thu sau hiu hắt hồn hương  
Cùng nhau về tụ đầu sương  
Long lanh chút mộng cuối đường tài hoa”*

Thi sỹ thấu thị nhân sinh, có con mắt: *“Nhìn xuyên sáu cõi, tấm lòng nghĩ suốt nghìn đời”* như đại thi hào Nguyễn Du, nên đồng cảm nỗi khổ niềm đau thống thiết của kiếp con người, của thập loại chúng sinh, những hào sỹ hùng tâm tráng khí, những tài hoa trác tuyệt xưa nay:

*“Ai bước vội bên ngàn gió thắm  
Ai buồn lay trên dăm lau khô  
Lênh đênh ngoài biển nhấp nhô  
Và ai trên nẻo mơ hồ hàn giang?  
Người vờng vất tận hang cùng cốc  
Kiếp lạc loài oan khóc kêu sương  
Máu khô thịn nát bên đường  
Rợn màu tinh huyết đỏ dương đẫm chìm  
Phơi xương trắng ngoài đêm cát lạnh  
Vùi đó đây từng mảnh thân non*

*Đất bay đá chạy chi còn  
Bi thương cổ lục héo mòn tân thanh”*

Sầu khúc thê lương, rờn rợn máu, nước mắt rồi cũng phôi pha và trôi qua nghìn mùa lao đao khổ đé, để phục hồi trên mặt đất hoang tàn những đóa hoàng hoa rực rỡ, bùng lên ánh nắng reo vui, chim cá ca ngâm giữa mênh mông sông núi rạng ngời:

*“Vui lãn lóc theo bầy chim cá  
Ca ngâm tràn lan má liên môi  
Bao nhiêu thị vọng quy hồi  
Còn trong biển lục chỗ ngòi nước xanh  
Xa xăm quá tinh thành sao tới?  
Hồi người ơi vời vợi sầu thương  
Chiêu ca một độ lên đường  
Gọi hồn vô trú du phùng trăng chơi  
Non nước cũ rạng ngòi sông núi  
Trời trong xanh muôn tuổi thơ ngây  
Nước trôi mây cuốn chưa đầy  
Ngày sương nắng biếc hồng rây ánh vàng”*

“Trời trong xanh muôn tuổi thơ ngây” là một câu thơ xuất thần, chứng tỏ thi sỹ đã thấy ra cái tinh túy, cốt tủy của thi ca. Thấy được như thế, nên thơ về mở lễ hội hân hoan đón mừng Nàng Thơ hay Người Em Nguyên Thủy mà bấy lâu nay mãi hoài trông ngóng, đợi chờ mong:

*“Xưa lễ hội mơ màng nghiêng bóng  
Bao nhiêu chiều ước vọng chưa xanh  
Nay ta mở hội lá cành  
Người em Nguyên Thủy đạp thanh phương nào  
Về đây ngát sương sao dạo khúc*

*Đàn tơ xanh phở lục từ bi  
Cỏ cây bển rạng lâm ly  
Trăng hoa một độ xuân thì mang mang  
Mây gió nổi trôi ngàn bước mộng  
Bàn chân không lùa sóng vô biên  
Ta đi dạo khắp cõi miền  
Này là phở thảo kia triền xóm hoa”*

Với cây đàn Trí tuệ tương tri, thi sỹ dạo lên những tình khúc Từ bi tri ngộ đầy sáng tạo, vào ra suốt sớm trưa chiều vang tận “*Chín từng thanh khí chói lòa hào quang.*” Trong bầu không khí kỳ diệu, chiếu sáng, lấp lánh ánh thanh tân của buổi hồng hoang, khai thiên lập địa ấy, ta với người, anh với em hồi sinh trong buổi bình minh của nhân loại “*Ôi trái đất còn non không tuổi. Lòng ta vui như núi long lanh.*” Hạnh phúc nhất là được cầm bàn tay em cùng: “*Đi về một mạch đường thanh*” rất thông dong, thân thiết:

*“Nghiêng đôi nhánh liễu dương làn tóc  
Hé đôi môi hồng ngọc bờ hoa  
Mắt soi dịu ánh dương hòa  
Chín từng thanh khí chói lòa hào quang  
Trang tái thế trần gian mới mở  
Ta với người hồn vỡ nguồn cơ  
Mới hay trăng nước đường tơ  
Từ xưa reo sáng trong giờ hồng hoang  
Ôi trái đất còn non không tuổi  
Lòng ta vui như núi long lanh  
Đi về một mạch đường thanh  
Bàn chân tan ước bước xanh da trời”*

*Tuyệt Huyết Ca* là bản trường ca đầy chất nhạc và thơ, xuất hiện trên thi đàn Việt Nam vào khoảng năm 1972 gây xôn xao giới văn nghệ sỹ thời bấy giờ,

bởi tiếng thơ xuất thần rung ngân thật độc đáo. Đây là thời kỳ văn nghệ Miền Nam rục rờ nhất với những thi sỹ thượng thừa như Bùi Giáng, Phạm Công Thiện, Nguyễn Đức Sơn, Hoài Khanh, Phạm Thiên Thư, Tường Linh, Trần Xuân Kiêm, Huy Tường, Nguyễn Tôn Nhan, Phù Hư, Tô Thùy Yên, Thanh Tâm Tuyền, Viên Linh, Nguyễn An Đình, Trần Tuấn Kiệt, Trần Đới, Nguyễn Bắc Sơn... Nhà văn Mang Viên Long, bạn thân thiết Đặng Tấn Tới đã viết một bài bình luận dài về thi phẩm này:

*“Thi phẩm Tuyệt Huyết Ca gồm 27 đoạn thơ song thất lục bát, tất cả 108 câu thơ, chung quanh một nhan đề chính đã được chọn. Sử dụng lối thơ cổ truyền Việt Nam để diễn tả những khúc ca máu hồng tuyệt vời của dân tộc.*

*Đặng Tấn Tới đã dồn hết rung cảm tích tụ kỳ diệu bao năm giữa “ Trăng cổ độ ố màu tang hải. Trái thu phân quan tái vài bông” trong cảnh tượng đời sống ghê khiếp như ma quái “Người vất vưởng tận hang cùng cốc. Kiếp lạc loài oan khốc kêu sương” vào thời gian được ghi nhận là biến loạn nhất trong hai mươi năm chinh chiến...”*

Điệu vắn song thất lục bát cổ điển mà viết tuyệt hay, truyền đạt được sự rung cảm tận tâm hồn sâu thẳm như thế này, duy chỉ có tài hoa, thi sỹ thượng đẳng Đặng Tấn Tới mới viết được mà thôi, như *Tơ Vui*:

*“Tiêu dao dạo qua đồng bông trắng  
Rạng hồn thâu đời nắng lừng vang  
Lá hoa rung lại đôi hàng  
Nghe triều thiên nhạc dâng tràn cao xanh  
Vang vang tận mong manh làn gió  
Trâm trâm xô ngàn cỏ sau sương  
Ruổi rong chín nẻo lạc phùng  
Giang hà ơi một thoáng hương mơ hồ  
Ta cũng đủ tung hô vạn đại*

Ta cũng đành vin hái tơ vui  
Trao ai đóa sáng ngậm ngùi  
Một hôm trời đất ngủ vùi trên tay  
Trong nửa chớp đầu mày cuối mắt  
Trăm muôn đời lặng ngắt sau non  
“Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn  
Tào Khê nước chảy hãy còn tro tro”  
Hôm trẩy hội trao bờ một lá  
Còn hôm nay màu má như mơ  
Đêm đêm sương trắng sang bờ  
Làm sao ta biết được giờ nào vui  
Lòng trong hội trong vùi trong tịch  
Đời trong đời ngán tích phiêu nhiên  
Nước trong nước bước vô biên  
Tay trong tay nắm một miền tuyết không  
Vườn mây lộng mênh mông sương tụ  
Suối xanh reo thường trụ xuôi ta  
Non thiêng nước biếc đâu là  
Chân vui đạp dẫm hồn hoa mở đôn  
Thâu tất cả càn khôn một ngập  
Cười mang mang vạn pháp đầu sương  
Đất thơm ta hãy lên đường  
Máu reo bát ngát trùng dương tinh huyền”

## 7. Khai Mở Nguồn Thơ Tuyệt Mỹ Thi Thiên

“Ta cũng đủ tung hô vạn đại  
Ta cũng đành vin hái tơ vui”

Vâng, thi sỹ lang thang qua mặt đất không lời, không nói năng chi. Chỉ im lặng, vô ngôn để cảm nhận trọn vẹn, thấu triệt tuyệt đối cái linh khí của vũ

trụ và nhân sinh, cái tinh túy thi ca Chân Thiện Mỹ, cái nguồn mạch tâm linh thần cảm, chạm mặt hạnh phúc lẫn khổ đau, thấu thị lẽ đất trời...

Thời kỳ đó, anh có đi dạy học trường Bồ Đề Đập Đá tại quê nhà Bình Định một thời gian, lập Thư Quán Hoàng Hạc để mưu sinh. Lấy Trang Tử, Lão Tử, Kinh Dịch, Kinh Phật, Thiền làm sách gối đầu giường. Anh dầm mình trong thế giới Thi ca Tư tưởng, kết bạn với các Thiền sư, đạo sỹ, ẩn sỹ Đông phương, dạo chơi với các triết gia, thi sỹ, nhạc sỹ, họa sỹ Tây phương...

Đồng thanh tương ứng, anh tiêu hóa rất nhanh và biến thành máu huyết, tinh túy rạt rào, trào tuôn trong lòng rỗng rang của anh...Đề từ đó mà dần bước trên con đường thênh thang sáng tạo, khai mạch suối nguồn *Thi Thiên*, mở ra cảnh giới vô ngần *Bất Tuyệt*:

*“Ngồi bên hương ngát trang đời  
Mở vài bông vắng lặng trời lâm ly  
Bao la bến cỏ xanh rì  
Niềm vui trút mộng ra đi phương nào  
Bước trong buổi hội tâm bào  
Nghe xương máu vọng tơ đào nguyên xưa  
Thời gian thôi chẳng bao giờ  
Trần gian bất tuyệt bây giờ là đây”*

Bây giờ là ở đây, là thực tại hiện tiền. Cái thực tại mà Krishnamurti gọi là cái Đang là luôn luôn mới lạ, cái sát na vĩnh cửu. Thi sỹ nhắc nhở chúng ta hãy sống trọn vẹn, chú tâm vào cái Đang là này trong từng sát na, từng hơi thở để nghe *Nhạc Trời*:

*“Đời vui ta cũng ra đi  
Một chiều ngát hạn bên ly sóng trời*

*Xanh xanh một sớm vườn chơi  
Tạ màu hoa cỏ bên người bao dung  
Trao vào mộng thắm không trung  
Gởi sâu tro bụi vô cùng thời gian  
Ta đi chẳng đến trên đàng  
Lá xanh ngàn mãi tơ ngàn ngao du”*

Đó là cuộc đi, cuộc lữ trong cõi giới Nội Tâm, cuộc ngao du, phiêu bồng giữa vườn Lòng mênh mông của thi sỹ, theo thể điệu Henry Miller:

*“Chỉ có một cuộc phiêu lưu vĩ đại nhất mà thôi, đó là đi vào bên trong tâm hồn sâu kín, thăm thẳm trong lòng mình và đi vào giữa lòng mình thì thời gian, không gian, ngay đến hành động cũng không quan trọng chi cả.”*

Đi mà không chỗ đến là bước đi kỳ cùng ngay giữa thực tại của chàng trai *Ngoài Ba Mươi Tuổi Vui Chơi*:

*“Ba mươi mấy tuổi bây giờ  
Mắt đi thơ dại chẳng ngờ về đâu  
Sầu chung chưa ráo máu đầu  
Đứng đi lênh láng trang màu thanh thiên  
Một năm mở mấy cuộc điên  
Một đời bày mấy trận tiền biển dâu  
Trăng sao chơi với thương sầu  
Đường xưa im bóng đọng màu tà huy  
Gió mây thao thiết mộng gì  
Ngoài ba mươi tuổi bước đi không cùng  
Hẹn hò trong hội vô chung  
Câu thơ sẽ thổi lên khung trắng hồn”*

“*Một năm mở mấy cuộc điên*” cho vui, vì cuộc điên ở đây là thể điệu phiêu nhiên điên chơi theo kiểu *Thơ Vô Tận Vui* Bùi Giáng:

“*Anh điên mà vui vẻ thập thành  
Còn các em tỉnh táo mà đành buồn thiu*”

Đặng Tân Tới cũng có máu điên điên như Hàn Mặc Tử:

“*Bây giờ tôi dại tôi điên  
Chấp tay tôi lạy cả miền không gian*”

Điệu vui vẻ, rộn ùa, điên chơi với nàng thơ trinh trắng “*Hẹn hò trong hội vô chung*” giữa tuế nguyệt man thiên, tuyệt cùng phương nao kỳ ngộ *Bao La Kim Cổ*:

“*Năm nay mùa cỏ xanh tươi  
Vui về bên núi em cười sau nương  
Đêm đêm trăng sáng nẻo thường  
Hồn thơm lá cỏ du phùng sương hoa  
Bao la kim cổ môi òa  
Cùng ta họp hội tấu hòa thiên nhiên*”

8. Như Bùi Giáng Nhập Hoan Hỷ Địa

Giữa trời trăng sao muôn thuở, thi nhân cùng nàng thơ “*Vui về bên núi em cười sau nương*” thật vô cùng đẹp đẽ. Một vẻ đẹp như thơ như mộng, bông tênh sương khói ảo huyền, thiết tha cùng muôn loài vạn vật hòa âm trên cung bậc ngân rung vô lường *Thương Cảm*:

“*Trời xanh xanh thăm nơi đâu  
Hồn xanh xanh bất tuyệt màu thời gian*”

*Ngàn năm mây trắng dư vang  
Giọt sương thương cảm lạnh tràn hư không”*

Một niềm thương cảm giữa “*Hồn xanh xanh bất tuyệt màu thời gian*” đó, thi nhân bất thần nhập vào cảnh giới Hoan hỷ địa như Bùi Giáng nên nhảy múa hát ca *Ta Vui*:

*“Sáng nay nằm giữa gió vàng  
Hoa lá cỏ đỏ xanh tràn vườn không  
Tâm ơi mấy sợi mây hồng  
Đưa ta đến bến phiêu bồng chờ mong  
Máu phai còn lại mấy dòng  
Ta vui cạn rót xuống lòng bao la”*

Trận hân hoan vang dậy tiếng cười ngây ngất giữa nhân sinh trường mộng, không còn phân biệt đây là thực hay mộng, nên thi nhân lịm hồn *Chiêm Bao Trời Đất*:

*“Hỡi ơi! Trái đất chiêm bao  
La đà sự thật trắng sao trên trời  
Hay là mặt đất đùa chơi  
Núi cao ngây ngất trận cười tràn giang”*

Trận cười tràn giang, đại hải vang dài hòa chan, trộn lẫn vào cuộc thơ, cuộc mộng, cuộc hư huyền huyền hóa hay cuộc chiêm bao mơ màng chi chi đi nữa, đối với thi sỹ thì tất cả đều diệu dụng, dung nhiếp một cách *Nhiệm Mầu*:

*“Ca ngâm nhạt sắc cầm chương  
Sóng thu vàng chảy phấn hương ra nguồn  
Lạnh trời phơ phát tiếng chuông*

*Bờ hoa lá cỏ phai buồn sóng xanh  
Người về quê trắng tan canh  
Bàn chân vân bước qua ngành biển dâu  
Lửa hương trao gió nguyện cầu  
Đóa lòng thanh lặng nhiệm màu ánh vui”*

Khi thấy được “*ánh vui màu nhiệm*” là tâm hồn thi nhân đã huyền đồng cùng Lòng Vạn Vật, Tâm Đất Trời, rực ngời ánh sáng lẽ thật Chân Như và hoát nhiên bùng tỏ ngộ cảnh giới huy hoàng, mới lạ Hoa Nghiêm giữa thiên thu vạn đại diễm tuyệt *Huyền Nhiên*:

*“Không còn mây đâu còn đây  
Đi trong vạn đại giữa giây sám huyền  
Bước vui bỏ hội thôi thuyền  
Lên Đồng Tâm rạng ánh truyền Chân Như  
Ra về biệt dạng thanh hư  
Trăng trong sóng lộng môi cười viên dung”*

Viên dung là viên mãn, một trạng thái trọn vẹn, tròn đầy nên hồn nhiên reo cười dưới trời trăng trong sóng lộng và cùng hát bản Bát Nhã, ca khúc Đại từ Tâm:

*“Lá hoa chớp lộng không thì  
Sáng bao la đóa huyền vi tâm vàng*

## 9. Thấy Trong Bọt Nước Chở Màu Thiên Thu

Chỉ một chữ Tâm thôi mà thiên kinh vạn quyển từ xưa đến nay, diễn giải chưa xong. Muốn hiểu được Tâm là gì, chúng ta phải đọc lại toàn bộ kinh

điền Nguyên Thủy, Đại Thừa...Thôi thì, ở đây thi sỹ chỉ cần cảm nhận *Thu Vô Cùng*:

*“Xôn xao nắng bướm qua cầu  
Dưới sông bọt nước chở màu thiên thu”*

Thấy được màu thiên thu trong một bọt nước là một cái thấy của con mắt Thiên, đã trực ngộ được cái mà thi sỹ William Blakrle đã từng thấy:

*“Thấy thế gian trong một hạt cát  
Và bầu trời trong đóa hoa rìng  
Nắm vô biên trong lòng bàn tay  
Và vĩnh cửu giữa giờ phút trôi”*

Thi sỹ Đặng Tấn Tới một lần kia hoát nhiên thấy được *“Dưới sông bọt nước chở màu thiên thu”* là thấu rõ chân lý Nhất nguyên, Bất nhị, Phù du là Vĩnh cửu, Sát na là Thiên thu, Một là Tất cả mà trong Thiên tông thường hay nói đến. Cho nên, từ đó nhìn toàn thể cuộc đời đều cảm nhận ngay ngất trước *Vô Biên Mối Cười*:

*“Sương rơi ngời rạng mãi thiên  
Mấy trường đình lộng vô biên mối cười  
Bây giờ ngay ngất trận chơi  
Nói cười giữa cuộc con người lá lay  
Khôn hàn vàng bước thu bay  
Đi vào trùng ngộ lộ bầy bạch vân  
Bước ra một bước tàn ngàn  
Cuối đường kia đã có lân phiêu pha  
Non phơi ánh bạc giang hà  
Buồn theo mây nước ướt tà mắt xanh”*

Thấy được chân tướng “*vô biên mô cười*” nên “*đi vào trùng ngộ*” cái bản lai diện mục của mình rồi. Vì thế, thi nhân thanh thản *Về*:

*“Ta về ngọn cỏ reo xanh  
Bến thành mây dựng long lanh nước trời  
Tay lùa vô lượng thơm tươi  
Chân vui mở lối đưa người bao la  
Hồng trần thoảng giấc hương qua  
Một hơi thiên cổ lạnh nhòa thu không”*

Trên đường trở về, sau cuộc lữ phiêu bông, còn nghe vang vọng những bước *Hành Ca*:

*“Ba mươi một tuổi vui chơi  
Theo trời đất mộng con người mang mang  
Trăng đi đâu hết con đàng  
Gió xanh chưa thổi cuối làn vi vu  
Máu không không cả hư phù  
Ai trong giọt giọt dòng thu tiếp dòng  
Lượng trời mây nước tươi trong  
Ta yêu không cả những lòng mai sau”*

Bước độ hành ca vẫn đi theo nhịp điệu phiêu nhiên lục bát giữa đôi bờ sinh tử, hát khúc nhạc tương ngộ, tương tri *Thi Thiên*:

*“Một mùa trái đất xanh xanh  
Chở ta đi dạo mấy thành lửa mây  
Thả thơ thanh thảo lừng bay  
Trao về Tri Ngộ đôi ngày trần gian  
Gởi qua Sinh Tử hai hàng  
Bây giờ lục bát vô trần lục ba*

*Đất trời hội mới gieo hoa  
Cỏ thơm lá cỏ mở tòa thi thiên  
Bước chân vân thủy lên miền  
Tiêu dao du xứ như nhiên phiêu bồng”*

## 10. Trúc Biếc Miền Tiêu Dao Vô Sở Trụ

*“Bước chân vân thủy lên miền  
Tiêu dao du xứ như nhiên phiêu bồng”*

Phiêu bồng qua chơi bên miền *Trúc Biếc* cõi Tiêu dao du theo cuộc lữ *Vui Chơi*:

*“Giữa đời chơi cuộc lữ  
Đầy vui lòng vui qua  
Lửa thiêng huyền diệu xứ  
Sáng hết mặt mày ta”*

Giữa muôn trùng cuộc lữ, rong chơi lêu lổng, không chỗ trú cư, thi sỹ theo *Trang Tử* bước Tiêu dao du qua những cảnh giới huyền diệu xứ, rục ngời lửa thiêng, hiện rõ mặt mày sáng tỏ ngời chân diện mục trong cuộc *Tử Sinh*:

*“Lăn hòn đất vô sinh  
Vào ra lòng bất tử  
Ôi nhật nguyệt vong tình  
Ta còn ư! Mất ư!”*

Mất hay còn, bây giờ đối với thi sỹ thì cũng chỉ là một cuộc chơi giữa *Lòng Vũ Trụ*:

*“Vũ trụ hơi còn nóng*

*Lòng chưa dứt phong thi  
Đất dâng tràn thanh khí  
Trời vẫn thăm vô vi”*

Trời đất tràn đầy thanh khí nên cứ mặc sức *Thở Khoan Khoái*:

*“Thở khoan khoái đây rồi  
Vào ra riêng có thôi  
Thở tan hoang gốc ngọn  
Tròn một bước xa xôi”*

Rồi chiều phiêu dật đi vi vu *Thu Thủy Thi*:

*“Chiều kêu trong khóm trúc  
Tiếng lòng không vi vu  
Sông xa tràn ánh lục  
Trời rong chơi nước thu”*

*Trúc Biếc* là tập thơ thứ 5 (1974) gồm 60 bài tứ tuyệt ngũ ngôn. Hồn thơ vẫn hoài trôi chảy theo suối tình yêu thương muôn thuở, mới mãi từng *Phút Giây*:

*“Ta với người phút giây  
Sương mai reo nắng dậy  
Mới nghe và vừa thấy  
Tình vạn thuở thơ ngây”*

Tuy gặp nhau giây phút thôi nhưng người với ta đã là *Tri Âm*:

*“Ngàn xa không trông được  
Thấy nhau màu tâm tư*

*Bao la nguồn thiên tư  
Rào rạt tiếng thơ người”*

Xa xôi hay gần gũi đều gặp nhau ở đây, bây giờ, ngay *Hiện Tiền*:

*“Thở qua hơi người mới  
Hồn cũ thấy nhau đâu  
Đất trời thương ai đợi  
Chơi trò không trước sau”*

Không trước, không sau, chấm dứt ý niệm nhị nguyên, vô phân biệt thì mọi vọng tưởng đều vắng lặng, đó là lúc *Tan Vọng*:

*“Bao nhiêu lời chưa tới  
Đưa tay gió lạnh tràn  
Chứa chan lòng vạn đại  
Một tiếng vọng rồi tan”*

Khi mọi tiếng ồn ào, động tịnh, chơn vọng đều tan biến thì vạn hữu trở lại trạng thái *Như Như*:

*“Ròng rã nước non chơi  
Vỗ trời xa cả cười  
Mắt tàn tro vẫn giữ  
Niềm thanh lặng như như”*

Tuy như như bất động mà thi nhân vẫn *Hòa Vui*:

*“Cát bụi vui hòa ấy  
Cho ta tình đắm say  
Còn đây lòng mở thấy*

*Trời xanh mây trắng bay”*

## 11. Diệu Kỳ Người Em Nguyên Thủy Đi Về

May mắn, hy hữu thay! Người Em Nguyên Thủy hay Nàng Thơ tuyệt sắc giai nhân trong *Thi Thiên, Tuyệt Huyết Ca* ấy, thi nhân đã có cơ duyên diện kiến và thiết tha hồn rúng cảm từ buổi gặp đầu tiên, nên liền cảm tác làm *Thơ Tình*:

*“Nắng mưa thấm đẫm tâm tình  
Yêu em gió sớm vẽ hình trăng thâu  
Đời thường bỗng lạ bên nhau  
Ngán sương trước sáng ngàn sau sóng càn  
Yêu em hạt bụi long lanh  
Con đường nhỏ nhỏ vòng xanh đất trời  
Dòng thơ trôi cuốn không lời  
Là lời giây phút rót mời đang khi  
Yêu em mặt đất cùng đi  
Mặt trời giữa ngực thắm thì suối hương”*

“*Yêu em*” là một điệp từ, dù có tụng ca đến cả nghìn lần cũng không diễn tả hết được tâm tình sâu thẳm của thi nhân dành cho nàng thơ kiều diễm, thùy mị Duy Khương hay còn gọi Thanh Ngọc Lan - Một đóa Ngọc Lan ngát hương thanh khiết, tuyệt vời của thi sỹ.

Yêu em mặt đất cùng đi với mặt trời, dìu nhau về ngôi bên lò *Lửa Bát Quái*:

*“Ba ngàn thế giới cầm tay  
Trao nhau một chiếc vòng này nhớ cho  
Đời nay đâu có lắm trò*

*Vẫn còn hơi ấm bên Lò Lửa Yêu”*

Bát quái là 8 quẻ âm dương trong Kinh Dịch. Bát quái có liên quan đến triết học Thái cực và Ngũ hành, được ứng dụng trong Phong thủy, Địa lý, Thiên văn học, Chiêm tinh học... Ở đây, thi sỹ muốn nói đến lửa âm dương của tình yêu diệu kỳ đã thắp sáng bừng lên như ngọn lửa hồng, nhân ngày trọng đại, hai người làm lễ cưới nhau *Mười Một Tháng Chín*:

*“Soi gương vấn tóc một mùa  
Vẻ xanh còn nở hoa mưa đến giờ  
Bụi trần trải hết lòng mơ  
Sóng thơ bất tuyệt hôn bờ thương yêu  
Nắng sương thấm đẫm bao chiều  
Sớm thắm hoa cảm thấu nhiều trang khuya  
Còn nhau trong bước đi về  
Rượu-Bao-La đủ môi kẻ lượng vui*

*Em yêu cả Mộng Thơ Đời  
Yêu em trẻ lại thơ ngời sương hoa  
Lạnh nồng em đến cùng ta  
Tiếp vui tròng cửu rượu hòa cúc hương  
Ngày nào vấn tóc soi gương  
Theo trang sách bước chung đường mang mang  
Giờ nghe lại nhạc mưa ngàn  
Lòng reo hội mới ngân vang tơ trời  
Bên nhau bày sẵn mấy lời  
Bồi hồi nhịp cốc hát mời tình xanh”*

*“Bồi hồi nhịp cốc hát mời tình xanh”* rót tràn đầy ngày hôn lễ, đầy tràn cả nhật nguyệt, thiên thanh vào khoảng năm 1971, tại Hoàng Hạc Thư Quán giữa mùa trăng vàng An Nhơn cố xứ...

Ngày trọng đại đó, thi sỹ còn lưu lại bút tích:

*11. 9 Nhâm Ngọ*

*Tặng Duy Khương*

*“Đã từng lúc ngọt mềm hoa cỏ  
Có nhiều khi giọt nhỏ đồng tâm  
Trải cơn nắng dãi mưa dầm  
Chung đường vai gánh nợ tầm đa mang*

*Đời lấp lánh bụi vàng trang viết  
Tình xanh còn bất tuyệt cho nhau  
Nghe ra tơ tóc nhiệm màu  
Nhìn vào sáng cả cơ cầu thủy chung*

*Em nâng chén vô cùng ngang mắt  
Cạn cùng nhau son sắt niềm yêu  
Này đây lượng sóng dâng triều  
Biển ngời chân sóng dập dìu cát vui...”*

*Đặng Tấn Tới (2002)*

## 12. Thơ Tình Và Tình Thơ Cùng Nhập Diệu Phiêu Nhiên

Từ đó, Nàng Thơ về, Người Em Yêu Dấu đến, trên bước chân mềm mại, mãi hoài nghe dưới gót ngân vang phím đàn tri âm, tri kỷ. Dáng em đi vừa yếu điệu, dịu hiền vừa quyến rũ, du dương với bao niềm nhiếp dẫn và khơi mở con đường hân hoan sáng tạo cho thi nhân Đặng Tấn Tới. Cả thi phẩm *Thơ Tình Và Tình Thơ*, gồm 40 bài thiết tha, da diết, riêng tặng: “*Em Thanh Ngọc Lan nghiêng soi mình đất hứa. Gánh cùng ta cả Áo và Chân...*” Thi

phẩm tâm đắc này, được anh viết ngay trên từng bước song hành theo nhịp tim bồi hồi, bồi hồi *Mỗi Ngày*:

*“Mỗi ngày cát bụi còn vui  
Ẩn trong mắt lá cây nuôi ánh trời  
Con đường viên cỏ đôi mươi  
Bước chân đi đứng bỗng vui chợt đầy  
Nắng lên vẽ đậm vòng ngày  
Trăng về tô mượt nét mây non xa  
Em cầm ngọn lửa hồng hoa  
Đêm tình gió xóa hiên hòa tóc hương”*

Hương tóc em ô hương Ngọc Lan bay ngạt ngào, thơm ngát cả không gian vàng óng ả, cả *Trời Xanh Tháng Chín*:

*“Thanh hồng điểm ánh sao trong  
Bao la trời chở cả lòng yêu nhau  
Thời gian nhẹ đến không màu  
Thắm sâu còn lộng biếc đầu nguồn xuân  
Những ngày quán quít đôi chân  
Đất đưa man mác thân gần mộng xa  
Em về xanh lá chim ca  
Cỏ thơm nghiêng tỏa nắng hoa trông vào  
Những ngày núi trước hiên cao  
Tình thơ không tiếng rạt rào em nghe”*

Em nghe rạt rào bao ngày tháng những tiếng lòng thơ réo rắt, cao vút tận trời trăng sao huyền ảo rồi lặng trầm âm ba thu thả *Tạ Tình*:

*“Yêu em hạt bụi phô trần  
Giọt sương linh diệu trong ngân biển dâu*

*Câu thơ nghiêng cánh Phượng Cầu  
Như tìm nhau thuở bắt đầu thanh âm  
Cung thương dẫu trót ôm cầm  
Chạnh lòng thêm nặng gánh tâm cầm này  
Tạ tình chợt choáng đêm say  
Vội em mưa nắng những bay bóng ngày  
Niềm vui rất mỏng đầu mây  
Còn reo cuối mắt lá cây xanh đời”*

*Thơ Tình Và Tình Thơ* quá đổi tha thiết, quyến hòa như thế. Đẹp hơn cõi Thiên Đàng hay xứ Thiên Thai nào đó trong truyện cổ tích hay văn chương tưởng tượng...

Phải chăng, đó là bản tình ca diệu thường yêu thương, được sáng tác trong máu lửa và nước mắt, bởi một thi sỹ Đông phương giữa một bối cảnh lịch sử hỗn mang đầy hoang tàn, đổ nát, bị vây khốn trong cuộc chiến tranh tương tàn tương sát, tang thương đầy máu lệ... Thế mà thi nhân vẫn điềm nhiên mỉm được nụ cười tuệ trí, bi mẫn, vô ngần thương yêu và sáng tạo một cách tự tại, tự do...

Có ai trong chúng ta còn nhớ được điều này, như thi hào Hoelderlin đã từng nhớ: “*Con người ngụ cư trên mặt đất như một thi nhân.*” Vâng, Đặng Tấn Tới quả nhiên là một thi nhân đích thực, một thi sỹ bi tráng đi về trên mặt đất trầm trọng và đau thương này, để cất lên tiếng ca chân thiện mỹ *Thi Thiên, Tuyệt Huyết Ca, Trúc Biếc, Tâm Thu Kinh, Lửa Và Hoa Bên Bờ Năm Tháng Hai Ngàn* đầy hào quang bi trí rạng ngời. Vâng, chỉ còn lại tiếng hát của thi nhân là bất tuyệt *Thiên Thu*:

*“Trăng bạc gieo tang hồ lạnh bạc  
Đường thanh như ý vân hà thanh  
Năm tay máu trút hồn xiêu lạc*

*Mai bước giang hồ quanh mắt xanh*

*Em ơi! Còn có bao giờ buổi  
Em của ta hề thanh thủy ba  
Ôm đười hồn đau kẻ chín suối  
Ta nào sống được hết đời xa*

*Thôi em! Lạnh gót trùng lai ấy  
Xô đẩy chi nhau đấm mái đầu  
Mưa cửa thiên thu mù lá dậy  
Nói cười nhưng nói được chi đâu!”*

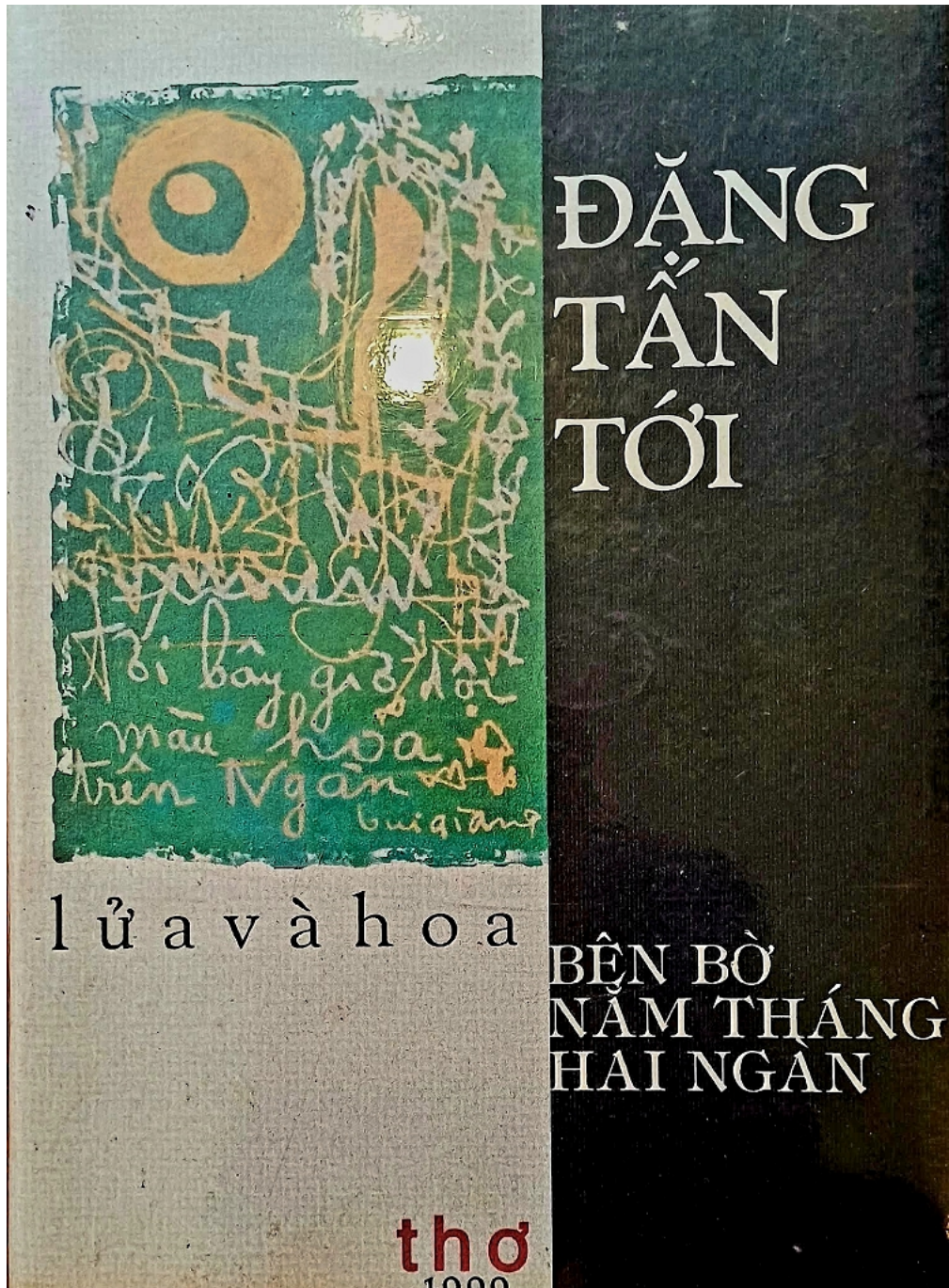
### 13. Một Đêm Nhớ Đời Với Đặng Tấn Tới

Giữa muôn trùng cuộc lữ, du sỹ phi vó ngựa sắt phiêu bạt giang hồ đi xuyên Việt, xuôi ngược Bắc Nam nhiều chuyến rồi. Có một chiều phiêu lãng, khoảng năm 1996, du sỹ phi ngang qua thị trấn An Nhơn, Bình Định thì trời xế bóng tà huy, du sỹ chợt nhớ Đặng Tấn Tới ở đây, nên liền tạt vô nhà thăm thi sỹ...

Cuộc viếng thăm bất ngờ, nhưng anh vẫn hoan hỷ tiếp đón, không phải bằng trà mà bằng rượu Bàu Đá. Nhà anh là Thư Quán Hoàng Hạc duy nhất ở vùng thị trấn xa mù ấy. Phu nhân là chị Duy Khương-Thanh Ngọc Lan dịu dàng, hiếu khách, niềm nở mời bữa cơm chiều. Đó là bữa cơm đạm bạc, tuy chỉ có rau lang luộc, cá kho và canh bầu thôi nhưng là một bữa cơm ngon tuyệt nhất trong cuộc đời du sỹ, vì cả ngày nhin đói, nhin khát chạy rong ruổi, lang thang khắp vùng ngoại ô Quy Nhơn...

Cơm nước xong, anh dẫn xuống nhà thi sỹ Nguyễn An Đình thăm chơi và tới đó, tiệc rượu Bàu Đá được bày ra ngoài sân vườn cây Sung, cùng cùng

ly túy lúy cho đến tàn khuya, đúng nghĩa theo một câu thơ Tuệ Sỹ: “Thắp đèn khuya ngồi kể chuyện trăng tàn...”



Vừa lai rai vừa kể chuyện Tuệ Sỹ, Phạm Công Thiện, chuyện Hàn Mặc Tử và tất nhiên chuyện Bùi Giáng. Nhắc đến Bùi Giáng thì anh cao hứng đứng bật dậy đọc thơ liền:

*“Ông nói những điều chẳng nói sao  
Có vì vui rất mực chiêm bao?  
Từ năm Gia Tĩnh hai em gái  
Lẽ đạ hồn xanh máu đỏ trào*

*Vui rờn lan man khắp mọi miền  
Về trông cây cỏ độ vô biên  
Hỡi ơi! Chiều gió tràn con mắt  
Người mùa qua đời mộng đảo điên”*

Rồi trong cơn chũnh choáng, anh đọc tiếp bài *Rượu Trăm Năm* tặng du sỹ:

*“Rượu trời ta uống một ly  
Thức rưng rưng giấc vô thì càn khôn  
Rượu này ta tắm một hồn  
Men thiên thu thổi chân đôn tịch liêu  
Rượu người một cốc tiểu yêu  
Ôi trăm năm cháy một chiều máu ta  
Em ơi! Đời uớt dương tà  
Rượu trăm năm đốt hồn ma tang bông  
Một ly một thuở rồi không  
Ly này ly nữa còn trông ly nào?”*

Trào dâng một nguồn vui đồng thanh tương ứng, dưới ánh nguyệt rằm lấp lánh trong vườn trăng xanh, du sỹ cũng ứng khẩu đọc bài thơ *Túy Lúy Cùng Thi Nhân Đặng Tấn Tới* để đáp lễ:

*Xé chiều ghé tạt An Nhơn  
Thăm Đặng Tấn Tới ngợp hồn thi ca  
Mưa Mắt Tình mát chan hòa  
Thi Thiên Trúc Biếc tuyệt tha thiết tình*

*Tình thơ mở cuộc phiêu linh  
Ta xin cạn chén rượu Bình Định say  
Tuyệt Huyết Ca quá mộng đầy  
Một đêm trọn vẹn bắt tay ân cần*

*Rượu Bàu Đá quá lằng lằng  
Vài ly thôi đủ xuất thần trí khai  
Hết lòng hết sức cảm hoài  
Tâm Thu Kinh cảm hồn lai láng hồn*

#### 14. Lửa Và Hoa Bên Bờ Năm Tháng Hai Ngàn

Hai nghìn năm đặng đặng vèo qua trong chớp mắt. Vào khoảng năm 1998, anh Đặng Tấn Tới bị bệnh nan y, phải vào Sài Gòn chữa trị. Vì phải thường xuyên khám bệnh, nên phu nhân anh đưa anh vào Sài Gòn ở với các con, để thuận tiện cho việc chữa bệnh. Thế là anh chị đành giã từ vườn Bonsai, giàn Phong Lan và Thư Quán Hoàng Hạc ở quê nhà với bao nỗi sầu ca, ngậm ngùi... Tuy căn bệnh trầm kha đã đến gót chân rồi, nhưng hồn thơ Đặng Tấn Tới vẫn chất ngất tận đến *Ngày Sau*:

*“Đi vào mây nước thăm  
Còn hạt cát vu vơ  
Ngày sau ai nắm được  
Cảm thật đến ban sơ”*

Ở đây, thơ chuyển sang cung bậc Thiên. Mỗi thân phận người là một hạt cát vu vơ thôi. Rồi tùy theo duyên nghiệp mà trôi chảy, bay qua muôn trùng nhật nguyệt, thiên địa giữa trùng trùng duyên khởi mà “*Đi vào mây nước thăm.*” Để ngày sau hay ngàn năm sau nữa, tái sinh lại làm người, có nắm được, cảm được cái thưở ban sơ, cái nguyên ủy tự bao giờ? Thơ thiên chỉ nêu ra, gợi ý, hiểu sao cũng được mà không hiểu thì cũng là *Thơ*:

“*Câu thơ  
Thở hơi thiên cổ  
Có gì đâu*”

Có chi đâu phải không, vì bước đi của thơ là *Đường Vui*:

“*Đi dạo  
Quên ráo  
Đường*”

Đường không đường, không lộ. Đó là diệu pháp của Đạo hay *Yếu Nghĩa*:

“*Trời sao  
Chẳng là gì  
Đạo*”

“*Đạo khả đạo phi thường Đạo*” Lão Tử đã nói thế. Krishnamurti thì phát biểu dễ hiểu hơn:

“*Cái mà Phật gọi là Niết Bàn, Chúa gọi là Thiên Đàng, chính cái ấy tôi gọi là Cuộc Sống.*”

*Cuộc Sống không gì tốt đẹp hơn là Tình thương. Người có Tình thương mới thực là Tâm Đạo, vì Đạo chân chính, không dựng trên tín ngưỡng, giáo*

*điều. Người có Tình yêu thương mới thực có Đạo Tâm, dù thương một người hay thương nhiều người. Tình thương là cái hiện tiền, cái tốt cùng, cái không thể đo lường được...”*

Tình yêu, Tình thương là điệp khúc, là bản trường ca miên viễn, bất tuyệt của thơ mà sứ mệnh người thi sỹ sáng tạo phải giữ gìn, xiển dương, làm cho phục hồi, sống dậy mãnh liệt, ý lực bùng lên huy hoàng, sáng suốt, tuôn trào vô lượng, vô biên...

Hãy đốt hồn thơ thiêng liêng, cháy rực ngời ngọn lửa cảm xúc, rung động thiên thu, để nghe nhịp thở bồi hồi giữa bầu khí hậu thanh tân, phấn chấn, hân hoan, yêu đời trong tiếng hát Đại bi tâm, như thi sỹ Saint John Perse phát biểu, trong buổi lễ tiếp nhận giải Nobel, năm 1960 tại Thụy Sĩ:

*“Người thơ đã có trong con người ăn lông ở lỗ, người thơ vẫn sẽ có trong con người thời nguyên tử, vì người thơ là một phần tử bất khả phân của con người. Chính từ sự đòi hỏi của Thơ, của Tâm, làm phát sinh tôn giáo và nhờ duyên thơ mà tia lửa thiêng sống mãi trong khối đá người. Khi mọi thần thoại sụp đổ hết thì Thơ là chỗ ẩn cuối cùng của cái tối linh.”*

Cái tối linh, tối thượng đó chính là nơi chôn mà thi sỹ Đặng Tấn Tới đi về thở nhẹ khói vô vi, khi thấy Đạo nằm ngay trong đời sống thường nhật...

Thơ thiên là vậy, gọt ra cả một thế giới mênh mông trong một hạt bụi, trong một giọt lệ, một nụ cười hay trong một đóa hoa *Thược Dược* mà nhà thơ Quách Thoại đã thấy:

*“Đứng yên bên hàng giậu  
Em mỉm nụ nhiệm màu  
Sự nhìn em kinh ngạc  
Vừa thoáng nghe em hát*

*Lời ca em thiên thâu  
Ta sụp lạy cúi đầu”*

Chỉ một đóa hoa thôi, qua cái nhìn của thi sỹ thì quá màu nhiệm như thế, huống chi là thấy một con người phải không? Đặng Tấn Tới cũng biết như vậy, nên rất trân trọng những giây phút *Còn Nhau*:

*“Chút lòng trong cát bụi  
Sáng ngoài hương cỏ cây  
Đêm trăng tơ mền núi  
Ta còn nhau ngắm mây”*

Biết còn bên nhau ngắm mây, nhìn trăng, uống trà là còn cảm được *Trời Đất Như Thơ*:

*“Không đề trang tịch mặc  
Vút cánh thu long lanh  
Suối để trời trong vắt  
Lòng thơ đâu nước xanh”*

Thanh thản, an nhiên, cảm xúc thực sự trước lẽ sinh tử là *Chút Lòng Đây*:

*“Cuộc đau chưa dễ hết  
Tình vui còn phút giây  
Chén hương màu thấm máu  
Khuya sớm rõ lòng đây”*

Một chút lòng *Chợt Cảm* với thi sỹ Huy Tường:

*“Rì rì rêu miết lạnh  
Lặng lặng trăng mài xa*

*Giữa lòng treo núi quanh  
Nóng một bầu mai hoa”*

Tha thiết với Nguyễn Tôn Nhan, *Ngàn Mây*:

*“Trắng trưa trời cố quận  
Bước qua lòng sang đâu  
Thấy nhau làn mây chuyển  
Ánh lộng nước không màu”*

Và đặc biệt hơn nữa, bài *Gởi Về Thành Gia* - Tặng Nguyễn Tôn Nhan:

*“Góc chợ thành Gia cách mấy năm  
Am Ngụ khép mở tường mù tăm  
Lời im để nặng tình thơ nhận  
Ngày bật thêm đau tác ruột tằm  
Cuộc lớn vẫn đi về lãng đãng  
Thế cùng còn hít thở xa xăm  
Hẹn nhau xanh thắm không đâu đấy  
Bước lộng tơ sao rạng ánh rằm”*

*(Nguyễn Tôn Nhan là bạn thơ, đồng thời là thông gia với Đặng Tấn Tới.  
Con trai Nguyễn Tôn Nhan cưới con gái Đặng Tấn Tới. Chữ viết thi sỹ)*

Với nhà thơ Nguyễn Đức Sơn, *Bước Chân*:

*“Gẫm những cuộc chơi đùa  
Chạy dài thiên cổ  
Đều để lại một lỗ  
Thật to”*

Với thi nhân Quách Tấn, *Nhân Một Câu Nhấn Gỏi*:

*“Ai đọc thơ tôi mà hỏi thơ?  
Thôi thì thơ mộng lừa trời hơ  
Đất Quê sớm tối còn hơi ẩm  
Vẫn lộng Đường Đi điểm sáng chờ”*

Đường đi của thi ca từ bao giờ đến bây giờ vẫn *Tuyệt*:

*“Viết viết muốn chẳng viết  
Tuyệt tuyệt hóa bất tuyệt  
Bao giờ như bây giờ  
Tinh hoa hòa tinh huyết”*

Tinh cha, huyết mẹ tạo sinh ra *Cha Và Con Và...* là bài thơ anh dành tặng riêng cho các con mình:

*“Các con như chính là ta  
Vì ta cũng đã từng là các con  
Một dòng máu chạy bon bon  
Chỉ tim biết được lối mòn dạ đau  
Biển trời nghiêng gánh xưa sau  
Cảm thương lặng lẽ một màu thắm xanh”*

Anh cảm thương lặng lẽ *Nhìn Con Tập Lật*:

*“Bấy lâu nằm giữa ngó cao  
Giờ tập nhìn thấp lật ào đi con  
Cuộc đời trên dưới xoay tròn  
Qua bao điên đảo vẫn còn một Tâm”*

Chỉ một Tâm ấy thôi mà hoạt dụng cả cuộc đời thi sỹ và bây giờ, anh muốn truyền cái Tâm ấy lại cho các con mình, như các Thiền sư truyền tâm ấn cho đệ tử vậy.

Thi phẩm cuối cùng *Lửa Và Hoa Bên Bờ Năm Tháng Hai Ngàn* có hơn 300 bài thơ thiền như thế. Tuyệt thay! Bài nào cũng rất ráo mà Đặng Tấn Tới đã làm trong những giây phút xuất thần, nhập thánh, trước khi lên xe tang chạy về thiên cổ, nhà thơ vẫn *Thở Nhẹ*:

*“Ai người tránh khỏi bệnh đời  
Bồ tát vì thế chưa rời Đường Đi  
Ta dù chẳng đến vô vi  
Vào ra thở nhẹ có gì nặng đâu!”*

Thở nhẹ nhõm khi đối diện tử thân, thi nhân mỉm cười phát áo ra đi, chiều ngày 27. 10. 2017 (âm lịch) tại nhà riêng của anh ở Bình Thạnh, Sài Gòn. Đó là một chiều *Vô Chiếu*:

*“Đó là tuyệt kỹ vô chiếu  
Cũng là tiếng gọi trăng triều nước mây  
Thế mà máu chảy nào hay  
Từng giây từng phút trao tay Đất Trời  
Lý nào thật lẽ gì chơi  
Một vòng tròn mãi chẳng vui chẳng đầy”*

Ngày anh lên đường, ly viễn phương qua bên kia thế giới, du sỹ không về kịp, nên trầm mặc, lặng im *Niệm Tưởng Đặng Tấn Tới*:

*Tiến người thi sỹ lên đường  
Qua chơi cõi lạ cuối phương xa mù  
Khuất bên kia miền thiên thu*

*Vĩnh hằng trăng nước giữa phù vân bay*

*Ra đi gởi lại nơi này*

*Những bài thơ rất ngất say của mình*

*Tuyệt Huyết Ca Tâm Thu Kinh*

*Với Trúc Biếc Mưa Mắt Tình Thi Thiên*

*Tiếng thơ linh chiếu diệu huyền*

*Vang trong tâm thức bừng uyên tư nào*

*Xong rồi một cuộc chiêm bao*

*Đến đi như thị bước vào như nhiên*

## 15. Tinh Túy Thi Ca Đặng Tấn Tới

Đặng Tấn Tới là một thi nhân thượng đẳng, một hồn thơ sâu lắng, trầm mặc Đông phương. Hương vị thi ca đầy chất Thiền nhưng cũng đậm đà, tha thiết tình cảm. Anh sinh ra đời, không phải để làm việc quốc gia đại sự hay để cứu nhân độ thế chi chi cả mà chỉ như cánh Hoàng Hạc vàng bay qua cánh đồng rộng, sông dài, nhật nguyệt, nghiêng cánh lướt tiêu dao, dạo cung đàn thiên địa, hát khúc tử sinh trên từng phím tình tự, phiêu bồng, rong chơi và làm thơ mà thôi.

Thơ Đặng Tấn Tới mới lạ, có cách dùng ngôn ngữ rất riêng, rất đặc biệt như đại thi sỹ Bùi Giáng viết trong tác phẩm *Thi Ca Tư Tưởng (1969)*: “Nguồn thơ Đặng Tấn Tới rất đặc biệt. Đọc mấy thi phẩm ông, tôi còn giữ lại một cảm tưởng hui hắt. Rủi sao, tập thơ ông, tôi bỏ lạc đâu mất, nên không thể dám mạo muội viết nhận định ra đây. Xin một dịp khác.”

Nhà thơ thứ thiệt Nguyễn Đức Sơn thì nhận xét rằng: “Đặng Tấn Tới là một trong bảy, tám nhà thơ nổi bật nhất, trong vòng mười lăm năm nay” (Thư ngày 2. 7. 1969)

Học giả Nguyễn Hiến Lê cảm nhận: “...*Thú thật, có bài tôi đọc mấy lần mà không hiểu nổi, những bài nào hiểu thì thường là thích, chẳng hạn bài Thơ Rời, bài Hòa Vui, bài Như Lòng...Thật là đặc biệt, thơ Đặng Tấn Tới không thấy ở các nhà thơ khác thời nay*” ( *Thư ngày 5. 6. 1974*)

Còn Mang Viên Long, nhà văn đã xuất bản hơn 30 tác phẩm, bạn đồng hương, chí cốt Đặng Tấn Tới phát biểu chân tình: “*Thơ Đặng Tấn Tới chảy dài suốt 30 năm đều thấm đẫm tư tưởng Phật giáo Thiền tông, nhưng từ lăng kính triết lý đạo Phật, dòng thơ anh soi chiếu một cách vi tế, như nhiên đến các ngõ ngách đời sống riêng chung, từ phận người, quê hương đến vạn hữu...với một phong cách bày tỏ hiện đại, bên cạnh tài năng sử dụng nhuần nhuyễn các thể thơ với nhiều cách tân, nhiều từ ngữ sáng tạo, nhạy bén, gợi cảm.*

*Dòng thơ nhất quán như một dòng chảy huyền nhiệm, uyển chuyển, tinh khôi, chuyên chở bao ý tình sâu thẳm, thâm thúy. Có bài như câu kệ, công án hay của giây phút thiền quán tĩnh thức xuyên qua những điều giản dị quanh đời sống, như cỏ cây, gió mây, trăng nước. Không gian thơ mở ra bát ngát, dường như gần, dường như xa, nhưng trong cái ảo diệu, linh hoạt ấy, lại có sức truyền cảm, hấp dẫn người đọc lạ kỳ...”*

Đi vào thế giới thi ca Đặng Tấn Tới, chúng ta đi từ ngạc nhiên này đến bàng hoàng khác, bởi anh thường sử dụng lục bát, ngũ ngôn, song thất lục bát để diễn đạt ý thơ bát ngát của mình. Qua cách dùng nghệ thuật biểu tượng, hoán dụ, ẩn ngữ, như chọn từ đặt tên cho mỗi tập thơ *Mưa Mắt Tình, Tâm Thu Kinh, Thi Thiên, Tuyết Huyết Ca* đã là một nét tân kỳ, mới mẻ, mới lạ rồi...

Quá độc đáo nguồn Thơ Tình sinh động, nhưng ấn tượng nhất vẫn là mạch Thơ Thiền tuyệt diệu. Điều đó, cho chúng ta biết, thi sỹ đã tâm chứng, cảm

ngộ được mật pháp phiêu bông, ẩn ngữ vô vi, dị ảo của ngôn ngữ thượng thừa, vô phân biệt trí...

Khi thi nhân bất thần cất giọng hát một mình “*Tinh hoa hòa tinh huyết*” thì có lẽ nhà thơ đã trực nhận *Thấy Gì?*:

*“Hết lời chẳng tới vô ngôn  
Thi ca rất mực chân dòn bước chân  
Kìa kìa rõ cái gần gần  
Đuôi chơi chớ bắt cho thân thân thơ  
Nghìn xưa soi đến bây giờ  
Bóng trắng trắng bóng ai ngờ nước xanh  
Nên em mới lại vin cành  
Thấy gì trong vắt dưới màn mi cong”*

Thấy và nghe phát xuất từ Lòng trong trẻo, Tâm thanh tịnh. Đây là cái thấy sơ nguyên, trình tuyên vẽ đẹp nụ cười của *Người Em Nhân Loại*:

*“Người Em Nhân Loại còn chơi  
Tâm hồn cát bụi rạng ngời cỏ hoa  
Bình minh soi thấu trăng tà  
Tử sinh hòa nhập Một Nhà Là Đây  
Trận cười từ nổi sóng mây  
Đi đi ta lại vui vầy trong nhau  
Hội mùa môi ghé thơm đầu  
Còn xanh ngấn tích trước sau không cùng  
Em về lộng lẫy bao dung  
Đôi điều chưa thốt lạ lòng nghe ra  
Trùng khơi mãi gọi giang hà  
Triều dâng non nước lời ca giao nguồn”*

Nguồn cội giao hòa nhau từ buổi bình minh khai thiên lập địa đến cuối buổi hoàng hôn, xế bóng nguyệt tà nhân thế lâm ly, thì bất thành linh hiện ra:

*“Bình minh soi thấu trăng tà  
Tử sinh hòa nhập Một Nhà Là Đây”*

Ồ!Ồ! “*Một Nhà Là Đây*” là cội Quê Chung mà thi sỹ thượng đẳng Đặng Tấn Tới đã vạch ra cho chúng ta thấy, qua hai nguồn mạch thi ca sáng tạo lung linh Tình thi và Thiên thi thật vô cùng thú vị. Diệu kỳ thi ca là thế. Vậy thì cần chi phải hiểu tinh túy thi ca Đặng Tấn Tới làm chi nữa mà cứ thông dong để lòng mình trong veo, reo hát an lành, thanh lương như *Nước Chảy Mây Trôi*:

*“Nước trôi mây cuốn buồn chẳng?  
Thưa rằng nước cuốn vui bằng mây trôi  
Trời xanh đất đỏ bồi hồi  
Dưới trăng đâu chẳng chỗ ngồi một khi  
Hết lòng hết sức bước đi  
Hỏi là nước chảy hay vì mây bay...”*

**Tâm Nhiên**

